TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2026/HS-ST
Ngày 13/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo

Bà Trần Thị Mộng Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lềnh Khâm Vĩ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Hồ Quốc C, sinh năm 1975 tại Đồng Nai; địa chỉ thường trú: Số nhà B, tổ A, khu phố B, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ (đã chết) và bà Võ Thị N; vợ tên Trần Thị Thu T (đã ly hôn), bị cáo có hai con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt

Bị hại: Ông Hà Văn V (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Hà Văn L (cha của bị hại)

- Bà Lê Thị L1 (mẹ của bị hại)

- Bà Lê Thị T1 (vợ của bị hại)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Mạnh T2

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa).

Bị đơn dân sự: Hợp tác xã V1; địa chỉ: A T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Hải N1 – Chức vụ: Giám đốc; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quốc C có giấy phép lái xe hạng FC số 740152020102 của Sở Giao Thông Vận Tải tỉnh B cấp ngày 24/12/2025, có giá trị sử dụng đến ngày 24/12/2020.

Khoảng 23 giờ 00 ngày 15/11/2020, Hồ Quốc C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-225.75 kéo Rơ mooc biển số: 51R-043.30 chở Container hàng hóa từ Khu công nghiệp Q, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị đến giao hàng tại địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh). Khi C điều khiển xe đến đoạn đường ĐT747B thuộc khu phố G, phường U, thị xã T tỉnh Bình Dương (nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh) theo hướng ngã 3 Khu dân cư P về ngã 4 Lô 49 do không biết địa điểm giao hàng nên C tấp xe vào lề phải đường và dừng tại vị trí nơi xe buýt dừng đón, trả khách. Sau khi dừng xe, C rời khỏi vị trí lái, xuống xe để gọi điện thoại nhưng chưa bảo đảm điều kiện an toàn (rời khỏi xe nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau để cảnh báo cho người điều khiển phương tiện khác biết xe đang đỗ). Lúc này, Hà Văn V, sinh năm: 1994, nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển xe mô tô biển số: 36B7-579.37 lưu thông cùng chiều chạy từ phía sau lên đụng vào phần cản phía sau, bên trái của rơ mooc biển số: 51R-043.30 xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Hà Văn V bị thương tích nặng được đưa đi điều trị tại Bệnh viện C1 đến ngày 22/11/2020 thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 15/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố H) thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, có vị trí dành cho xe buýt dừng để đón trả khách rộng 3,3m, mặt đường được trải nhựa, bề rộng toàn bộ mặt đường là 26m, chia hai chiều đường, mỗi chiều đường có 03 làn, mỗi làn đường rộng 4m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ ngã 3 Khu dân cư P đến ngã 4 Lô D làm mép đường chuẩn. Chọn trụ điện bên phải theo hướng từ ngã 3 Khu dân cư P đến ngã 4 Lô D làm mốc.

Tại kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 179/2021/GĐPY, ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Hà Văn V là do bị chấn thương sọ não mức độ nặng, không hồi phục sau điều trị, có dấu hiệu chèn ép não, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.

Tại Giấy chuyển tuyến của Trung tâm y tế thị xã T (BL 128) có nội dung: *"Bệnh nhân kích thích, có uống rượu bia"*.

Tại Biên bản lấy lời khai vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 15/11/2020 đối với người làm chứng là ông Nguyễn Tấn Đ1 (BL 24-25) có nội dung: Khoảng 22 giờ 00 ngày 15/11/2020, ông Đ1 đang bán hủ tiếu cách chỗ xảy ra tai nạn khoảng 20m, có một chiếc xe đầu kéo, kéo theo một rơ mốc, chiếc xe này đậu lại bên đường, ông Đ1 thấy chiếc công này bật đèn ưu tiên, chớp nháy liên tục. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, ông Đ1 thấy có một nam thanh niên đi trên một xe mô tô, điều khiển xe lạng lách với tốc độ cao. Khi đi đến vị trí chiếc container đang đậu bên đường thì đụng vào đuôi rơ móc người thanh niên này bất tỉnh máu chảy nhiều, ông Đ1 báo công an phường, công an phường có mặt và đưa nạn nhân đi cấp cứu.

Đối với xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-225.75 và Rơ mooc biển số: 51R-043.30 thuộc sở hữu của Hợp tác xã V2 địa chỉ: A T, phường A, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 10/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an xã T, tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố H) đã trả lại cho Hợp tác xã vận tải số 09.

Đối với xe mô tô biển số 36B7-579.37 do nạn nhân Hà Văn V đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) đã ra Quyết định trả lại cho ông Hà Mạnh T2 là đại diện hợp pháp của nạn nhân Hà Văn V. Ngoài ra ông T2 không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ Quốc C đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Hà Văn V là ông Hà Mạnh T2 tổng số tiền 70.000.000 đồng. Ông T2 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Hồ Quốc C.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSTU ngày 05/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Quốc C về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về tội danh: Bị cáo Hồ Quốc C phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Quốc C 01 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

- Bị cáo Hồ Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B (Nay là Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự Hợp tác xã vận tải số 9 và đại diện bị hại vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của bị đơn dân sự, đại diện bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Quốc C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 15/11/2020, Hồ Quốc C đỗ xe ô tô đầu kéo biển số: 51C-225.75 kéo Rơ mooc biển số 51R-043.30 chở Container hàng hóa tại vị trí nơi xe buýt dừng đón, trả khách. Sau khi dừng xe, C rời khỏi vị trí lái, xuống xe để gọi điện thoại nhưng chưa bảo đảm điều kiện an toàn (rời khỏi xe nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau để cảnh báo cho người điều khiển phương tiện khác biết xe đang đỗ). Lúc này, Hà Văn V điều

khiển xe mô tô biển số 36B7-579.37 lưu thông cùng chiều chạy từ phía sau lên đụng vào phần cản phía sau, bên trái của rơ mooc biển số: 51R-043.30 xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả Hà Văn V bị thương tích nặng được đưa đi điều trị tại Bệnh viện C1 đến ngày 22/11/2020 thì tử vong. Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 179/2021/GĐPY, ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Hà Văn V do bị chấn thương sọ não mức độ nặng, không hồi phục sau điều trị, có dấu hiệu chèn ép não, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của Hồ Quốc C đã vi phạm vào điểm a, d khoản 3 và điểm g khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm ông Hà Văn V tử vong nên đã phạm vào "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, thân thể, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị hại điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát nên xảy ra tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kể từ khi bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng không ảnh hưởng đến việc phòng chống tội phạm tại địa phương.

[9] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quốc C phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc C 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/02/2026).

Giao bị cáo Hồ Quốc C cho Ủy ban nhân dân phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Hồ Quốc C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc